

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN KHÁNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/ HSST
Ngày: 05 / 4/ 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cường và bà Phùng Thị Hằng.
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Ông Nguyễn Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/ HSST ngày 22/02/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: Lê Văn L - Sinh năm 1963, tại xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKNKTT: Xóm 4 Đ, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 4 T, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Phạm Thị N (đều đã chết); vợ là chị Nguyễn Thị V đã ly hôn và có 02 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh 1995.

Tiền sự:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 89A ngày 25/4/2018, bị Công an huyện Yên Khánh xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.
- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 ngày 25/7/2018, bị Công an xã Khánh Hội, huyện Yên Khánh xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 13/8/2018, Lê Văn L chấp hành xong Quyết định.

Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình kể từ ngày 12/11/2018 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:**

+ Nhà Thờ giáo xứ Tam Châu; địa chỉ: Xóm 10B, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- **Người đại diện hợp pháp cho Nhà Thờ giáo xứ Tam Châu:** Ông Bùi Văn H, sinh năm 1950 – Chánh Trương xứ Tam Châu làm đại diện theo ủy quyền; trú tại: Xóm 10C, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 và chị Vũ Thị H, sinh năm 1992; đều trú tại: Xóm Chạ Đ, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- **Người đại diện hợp pháp của chị Vũ Thị H:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 là người đại diện theo ủy quyền; trú tại: Xóm Chạ Đ, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 và anh Dương Văn P, sinh năm 1977; đều trú tại: Xóm 4, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- **Người đại diện hợp pháp của anh Dương Văn P:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 là người đại diện theo ủy quyền; trú tại: Xóm 4, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Văn V; sinh năm 1989; trú tại: Xóm 10B, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Lê Văn A; sinh năm 1973; trú tại: Xóm 4, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

+ Chị Vũ Thị T; sinh năm 1971; trú tại: Xóm 8, xã Ân H, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Văn P; sinh năm 1989; trú tại: Xóm 4, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Đinh Duy Đ; sinh năm 1989; trú tại: Xóm 4, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Chị Phan Thị L; sinh năm 1977; trú tại: Xóm 13, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1948; trú tại: Xóm 10C, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn L và Nguyễn Văn T, sinh năm 1989, trú tại xóm 7, xã Khánh H, huyện Yên Khánh là đối tượng nghiện ma túy, đều đã bị Công an xã Khánh H, huyện Yên Khánh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Để có tiền mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân, ngày 19/8/2018 và ngày 15/9/2018, Lê Văn L đã 03 lần cùng với Nguyễn Văn T trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Yên Khánh, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ 00 ngày 19/8/2018, Nguyễn Văn T gọi điện thoại rủ Lê Văn L đi trộm cắp tài sản. Lê Văn L đồng ý và điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 60Z1 - 6259 đến nhà Nguyễn Văn T đón và chở T đi đến xã Khánh N, huyện Yên Khánh tìm kiếm sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đến Nhà thờ xứ Tam Châu ở xóm 10B, xã Khánh N, T nhìn thấy cửa phòng thay đồ của linh mục đang mở nên nói L dừng xe để T vào trộm cắp tài sản. L dừng xe ở phía sau nhà thờ đứng đợi còn T trèo qua tường bao đi vào phòng thay đồ của linh mục tìm kiếm, lấy trộm 01 máy ổn áp tự động nhãn hiệu Ruler, loại 7,5KVA để trên kệ gỗ trong phòng bê ra ngoài, đưa qua tường bao cho L. Sau đó, T trèo tường ra ngoài, L điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau ôm chiếc máy ổn áp đã trộm cắp được đi đến cửa hàng điện dân dụng của anh Lê Văn A, sinh năm 1973 ở xóm 4 Đ, xã Khánh H bán chiếc máy ổn áp được số tiền 600.000 đồng. Số tiền có được do bán tài sản trộm cắp, T và L đã đi mua ma túy sử dụng và tiêu sài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55 ngày 26/10/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Khánh kết luận: Chiếc máy ổn áp tự động Nguyễn Văn T, Lê Văn L đã trộm cắp của Nhà thờ xứ Tam Châu có trị giá 1.600.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ 00 ngày 15/9/2018, Nguyễn Văn T gọi điện thoại rủ Lê Văn L đi trộm cắp tài sản. Lê Văn L đồng ý và điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 60Z1 - 6259 đến nhà Nguyễn Văn T đón và chở T đi tìm kiếm sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đến nhà ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1932, trú tại xóm Chạ Đ, xã Khánh H, T và L phát hiện có nhiều tấm cốp pha bằng sắt của gia đình anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, trú tại xóm Chạ Đ, xã Khánh H để nhờ ở sân nhà ông C nên cả hai thống nhất trộm cắp các tấm cốp pha. L dừng xe, đứng ở ngoài đường cảnh giới, còn T đi vào sân lấy trộm lấy 03 tấm cốp pha đưa ra ngoài. Sau đó, L điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau giữ 03 tấm cốp pha đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Vũ Thị T, sinh năm 1971, trú tại xóm 8, xã Ân H, huyện Kim Sơn. Tại đây, T và L đã bán cho chị T 03 tấm cốp pha được số tiền 195.000 đồng rồi cùng nhau đi mua ma túy sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55 ngày 26/10/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Khánh kết luận: 03 tấm cốp pha Nguyễn Văn T, Lê Văn L đã trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Văn T có trị giá 101.400 đồng.

Lần thứ ba: Sau khi bán được 03 tấm cốp pha lấy tiền mua ma túy sử dụng, T và L đều đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày 15/9/2018, Nguyễn Văn T tiếp tục gọi điện thoại rủ Lê Văn L đi trộm cắp tài sản. Lê Văn L điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 60Z1 - 6259 đến nhà đón và chở T đi xuống xã Khánh T, huyện Yên Khánh tìm kiếm sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đến nhà chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 ở xóm 4, Khánh T, T và L phát hiện tại sân phía trước nhà chị T có 01 xe lôi ba bánh tự chế, trên xe có 25 chiếc lú đánh bắt thủy sản (trong đó có 16 chiếc lú loại dài 7,2m và 9 chiếc lú loại dài 4,7m). Lúc này, L dừng xe, đứng ngoài đường cảnh giới, còn T đi vào trong sân lấy trộm chiếc xe lôi cùng 25 chiếc lú của gia đình anh P, chị T kéo ra ngoài đường. Sau đó, L điều khiển xe mô tô còn T ngồi sau kéo xe lôi đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Vũ Thị T bán cho chị T chiếc xe lôi và 25 chiếc lú vừa trộm

cấp với tổng số tiền 550.000 đồng. Số tiền có được do bán tài sản trộm cắp, T và L đã mua ma túy để sử dụng và cùng nhau tiêu sài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55 ngày 26/10/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Khánh kết luận: 01 xe ô tô tự chế và 25 chiếc lú đánh bắt thủy sản Nguyễn Văn T, Lê Văn L đã trộm cắp của gia đình chị Nguyễn Thị T có trị giá 4.433.300 đồng.

Ngày 18/9/2018, khi được triệu tập đến Công an huyện Yên Khánh xét nghiệm ma túy, Lê Văn L đã tự thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Nguyễn Văn T, ngoài 03 lần cùng Lê Văn L trộm cắp tài sản, còn 04 lần khác trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Yên Khánh, gồm:

- Ngày 10/8/2018, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn V, sinh năm 1989, trú tại xóm 10B, xã Khánh N, huyện Yên Khánh trộm cắp 01 xe ô tô ba bánh tự chế trị giá 900.000 đồng của gia đình chị Phạm Thị L, sinh năm 1963 ở xóm 10A, xã Khánh N, huyện Yên Khánh;

- Ngày 11/9/2018, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn V trộm cắp 01 xe ô tô ba bánh tự chế trị giá 1.000.000 đồng của gia đình ông Hà Văn M, sinh năm 1962 ở xóm 2, xã Khánh T, huyện Yên Khánh;

- Ngày 19/9/2018, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn V trộm cắp 01 xe ô tô ba bánh tự chế trị giá 900.000 đồng của gia đình anh Mai Văn P, sinh năm 1975 ở xóm 7, xã Khánh H, huyện Yên Khánh;

- Ngày 21/9/2018, Nguyễn Văn T trộm cắp 01 chiếc âm ly nhãn hiệu Sato electronics PRO 802 trị giá 300.000 đồng của nhà thờ xứ Gia Lạc ở xóm 7, xã Khánh H, huyện Yên Khánh.

Ngoài các lần cùng Nguyễn Văn T trộm cắp tài sản, ngày 07/9/2018, Nguyễn Văn V còn trộm cắp 01 xe ô tô ba bánh tự chế trị giá 950.000 đồng của gia đình anh Nguyễn Thành P, sinh năm 1984 ở xóm C, xã Khánh H, huyện Yên Khánh.

Các xe ô tô ba bánh tự chế đã trộm cắp được, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn V đều đem đến cửa hàng thu mua phế liệu bán cho chị Vũ Thị T; chiếc âm ly đã trộm cắp của nhà thờ xứ Gia Lạc, Nguyễn Văn T đã bán cho anh Đinh Văn T, sinh năm 1977 ở xóm 7, xã Khánh H, huyện Yên Khánh lấy tiền mua ma túy sử dụng.

Sau khi phạm tội, Nguyễn Văn T bỏ trốn, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã ra Quyết định truy nã nhưng đến nay chưa bắt được T và không biết hiện T đang ở đâu. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự đối với bị can Nguyễn Văn T để điều tra xử lý bằng một vụ án khác.

Đối với Nguyễn Văn V, do các lần trộm cắp tài sản đều có trị giá dưới 2.000.000 đồng và không thuộc các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên hành vi của V không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Công an huyện Yên Khánh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn V theo quy định.

Quá trình điều tra xác định, khi mua các tài sản do Nguyễn Văn T, Lê Văn L, Nguyễn Văn V đến bán, chị Vũ Thị T và các anh Lê Văn A, Đinh Văn T đều không biết đó là tài sản do các đối tượng trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý đối với chị T, anh A và anh T.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã thu giữ tại nhà chị Vũ Thị T 05 chiếc xe lôi (đã bị tháo rời các bộ phận), 25 chiếc lư đánh bắt hải sản, 03 tấm cốp pha chị T đã mua của Nguyễn Văn T, Lê Văn L, Nguyễn Văn V; thu giữ của anh Lê Văn A 01 máy ổn áp tự động nhãn hiệu Ruler, loại 7,5KVA; thu giữ của anh Đinh Văn T 01 chiếc âm ly nhãn hiệu Sato electronics PRO 802; thu giữ của Nguyễn Văn T 01 xe lôi ba gác tự chế T đã trộm cắp của gia đình anh Mai Văn P và 01 điện thoại di động Gionnee, lắp sim thuê bao số 0963455026; thu giữ của Lê Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo Biển kiểm soát 60Z1 – 6259; thu giữ của Nguyễn Văn V 01 điện thoại di động Goly. Chiếc điện thoại di động Lê Văn L sử dụng để liên lạc đi trộm cắp tài sản và Giấy đăng ký của xe mô tô 60Z1 – 6259, Lê Văn L đã đánh mất, không thu giữ được.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nhà Thờ xứ Tam Châu (do ông Bùi Văn H, sinh năm 1950, trú tại xóm 10C, xã Khánh N, huyện Yên Khánh đại diện), anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị T, chị Phạm Thị L, anh Nguyễn Thành P, ông Hà Văn M, anh Mai Văn P và Nhà Thờ xứ Gia Lạc (do ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1972, trú tại xóm 7, xã Khánh H, huyện Yên Khánh đại diện) các tài sản bị trộm cắp đã thu giữ được.

Chiếc điện thoại di động Gionnee, lắp sim thuê bao số 0963455026 thu giữ của Nguyễn Văn T và chiếc điện thoại di động Goly thu giữ của Nguyễn Văn V Cơ quan điều tra tách ra để xử lý cùng vụ án đối với Nguyễn Văn T.

Vật chứng còn lại là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo Biển kiểm soát 60Z1 – 6259, số khung RBNWCHGMN7H002526, số máy VHLFMI52FMH-V252526 thu giữ của Lê Văn L chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh quản lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Văn H (là đại diện hợp pháp của Nhà thờ xứ Tam Châu), anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị T, chị Phạm Thị L, anh Nguyễn Thành P, ông Hà Văn M, anh Mai Văn P, ông Đinh Văn Đ (là đại diện hợp pháp của Nhà thờ xứ Gia Lạc), chị Vũ Thị T, anh Lê Văn A và anh Đinh Văn T đều không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSYK ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Văn L ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội: “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn L. Xử phạt bị cáo Lê Văn L mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 12/11/2018.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo Biển kiểm soát 60Z1- 6259, số khung RBNWCHGMN7H002526, số máy VHLFMI52FMH -V252526 thu giữ của bị cáo L là vật chứng của vụ án. Buộc bị cáo L phải nộp lại tổng số tiền do đã chiếm hưởng trái pháp luật là 672.500 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ông Bùi Văn H là đại diện bị hại và anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị T là người bị hại và là người đại diện của người bị hại đề vắng mặt tại phiên tòa, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định mất các loại tài sản như bị cáo khai là đúng và đã nhận lại tài sản. Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn V là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, đều xác định sự việc như bị cáo đã khai là đúng và đều không có yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Anh Lê Văn A xác định lời khai của bị cáo là đúng và tại phiên tòa anh A xác định không yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền mà anh bỏ ra mua chiếc ỏn áp. Những người làm chứng đều vắng mặt, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định sự việc là đúng.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, đều nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Văn L khai nhận: Lần thứ nhất: Vào khoảng 11giờ 00 ngày 19/8/2018, Nguyễn Văn T có gọi điện thoại để rủ bị cáo đi trộm cắp tài sản, bị cáo đồng ý, sau đó điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 60Z1 – 6259 của bị cáo đi đến nhà Trinh đón và chở T đi đến xã Khánh N, huyện Yên Khánh để trộm cắp tài sản. Khi đến phía sau Nhà thờ xứ Tam Châu, thuộc xóm 10B, xã Khánh N, thì T nói bị cáo dừng xe để T vào trộm cắp tài sản, bị cáo đứng đợi ở ngoài còn T trèo qua tường bao đi vào phía trong và T lấy trộm 01 máy ỏn áp nhãn hiệu Ruler, loại 7,5KVA bê ra ngoài, đưa qua tường bao cho bị cáo, sau T trèo tường ra ngoài và bị cáo điều khiển xe mô tô, còn T ngồi phía sau ôm chiếc ỏn áp đi đến cửa hàng điện dân dụng của anh Lê Văn A nhà ở xóm 4 Đ, xã Khánh H, T vào bán chiếc máy ỏn áp được số tiền 600.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 09 giờ, ngày 15/9/2018, Nguyễn Văn T gọi điện thoại rủ bị cáo đi trộm cắp tài sản, bị cáo đồng ý và điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 60Z1 - 6259 đến nhà T và chở T đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến nhà ông Nguyễn Văn C nhà ở xóm Chạ Đ, xã Khánh H, bị cáo và T phát hiện có nhiều tấm cốt pha

bằng sắt của gia đình anh Nguyễn Văn T để ở sân nhà ông C, bị cáo L dùng xe, đứng ở ngoài cánh giới, còn T vào sân bê 03 tấm cốt pha đưa ra ngoài, bị cáo điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau giữ 03 tấm cốt pha, chở đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Vũ Thị T ở xóm 8, xã Ân H, huyện Kim Sơn, bị cáo và T đã bán 03 tấm cốt pha cho chị T với số tiền 195.000 đồng.

Lần thứ ba: Đến khoảng 12 giờ cùng ngày 15/9/2018, Nguyễn Văn T lại gọi điện cho bị cáo và rủ đi trộm cắp tài sản, bị cáo điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 60Z1 - 6259 đến nhà và chở T đi xuống xã Khánh T, huyện Yên Khánh để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà chị Nguyễn Thị T ở xóm 4, Khánh T, thì bị cáo và T thấy trước nhà chị T có 01 xe lôi ba bánh tự chế, trên xe có để nhiều chiếc lú đánh bắt cá, bị cáo dùng xe, đứng ở ngoài cánh giới, còn T đi vào trong sân lôi chiếc xe của gia đình chị T, kéo ra ngoài đường, bị cáo điều khiển xe mô tô còn T ngồi sau kéo xe lôi đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị T và bán cho chị T chiếc xe lôi cùng với 25 chiếc lú được số tiền 550.000 đồng. Qua 3 lần bán tài sản trộm cắp được với tổng số tiền 1.345.000 đồng, bị cáo và T đều đi mua ma túy về để cùng sử dụng và cùng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 26/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tài sản Nguyễn Văn T, Lê Văn L trộm cắp chiếc máy ô n áp của Nhà Thờ xứ Tam Châu có trị giá 1.600.000 đồng; 03 tấm cốt pha trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Văn T có trị giá 101.400 đồng và 01 xe lôi tự chế cùng 25 chiếc lú đã trộm cắp của gia đình chị Nguyễn Thị T có trị giá 4.433.300 đồng.

Nhận thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ được trong quá trình điều tra và biên bản định giá cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo L đã thực hiện ba lần trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 6.134.700 đồng. Trong đó có hai lần trộm cắp trước đều có giá trị dưới hai triệu đồng song do bị cáo L đang có tiền sự chưa được xóa về hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo bị truy tố cả ba lần trộm cắp. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy rằng hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn huyện Yên Khánh. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo L không phải là người khởi xướng, nhưng khi được T điện thoại rủ đi tìm tài sản để trộm cắp thì bị cáo nhất trí và tham gia tích cực, đã sử dụng chiếc xe mô tô của mình làm phương tiện thực hiện ba lần trộm cắp tài sản nên bị cáo phạm tội hai

lần trở lên, do đó phải xử lý nghiêm và có mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo L đã thực hiện 3 lần trộm cắp tài sản và đều bị truy tố do vậy bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ đề răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn T, ngoài 03 lần cùng Lê Văn L trộm cắp tài sản, thì T còn 04 lần trộm cắp tài sản khác cùng với Nguyễn Văn V. Sau khi phạm tội, Nguyễn Văn T bỏ trốn, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã ra Quyết định truy nã nhưng đến nay chưa bắt được. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự đối với bị can Nguyễn Văn T để điều tra xử lý bằng một vụ án khác là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn V, do các lần trộm cắp tài sản đều có trị giá dưới 2.000.000 đồng và không thuộc các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên hành vi của V không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Công an huyện Yên Khánh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn V theo quy định là phù hợp.

Đối với chị Vũ Thị T và anh Lê Văn A khi mua các tài sản do Nguyễn Văn T, Lê Văn L, Nguyễn Văn V đến bán, đều không biết đó là tài sản do các đối tượng trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý đối với chị T, anh A là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về các biện pháp tư pháp - Trách nhiệm dân sự - Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản mà các đối tượng trộm cắp cho nhà Thờ xứ Tam Châu, do ông Bùi Văn H làm đại diện theo ủy quyền cũng như gia đình anh T và gia đình chị T đã nhận lại tài sản và đều không có yêu cầu bồi thường dân sự đối với bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về chiếc điện thoại di động của bị cáo sử dụng để liên lạc đi trộm cắp tài sản và Giấy đăng ký của xe mô tô 60Z1 – 6259, bị cáo L đã đánh mất, không thu giữ được, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Chiếc điện thoại di động Gionnee, lắp sim thuê bao số 0963455026 thu giữ của Nguyễn Văn T và chiếc điện thoại di động Goly thu giữ của Nguyễn Văn V Cơ quan điều tra tách ra để xử lý cùng vụ án đối với Nguyễn Văn T.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo Biển kiểm soát 60Z1 – 6259, số khung RBNWCHGMN7H002526, số máy VHLFMI52FMH-V252526 thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn A và chị Vũ Thị T do không biết tài sản là trộm cắp nên đã bỏ ra số tiền là 1.345.000 đồng để mua các tài sản, tài sản này đã được thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu, nhưng nay anh A và chị T đều không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền này. Song do bị cáo và T đã chi tiêu và mua ma túy để sử dụng chung và tại phiên tòa bị cáo xác định số tiền chiếm hưởng là 672.500 đồng nên cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo Biển kiểm soát 60Z1- 6259, số khung RBNWCHGMN7H002526, số máy VHLFMI52FMH -V252526 thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án. Buộc bị cáo L phải nộp lại số tiền do đã chiếm hưởng trái pháp luật là 672.500 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo Lê Văn L là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 12/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo Biển kiểm soát 60Z1- 6259, số khung RBNWCHGMN7H002526, số máy VHLFMI52FMH -V252526 thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án. Buộc bị cáo Lê Văn L phải nộp lại số tiền do đã chiếm hưởng trái pháp luật là 672.500 đồng (sáu trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2019 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- Chi cục THA DS huyện Yên Khánh .
- Công an huyện Yên Khánh.
- Bị cáo; bị hại, Người CQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung